

Du lịch nông nghiệp – Từ kinh nghiệm ở một số quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới đến sự phát triển tại huyện Yeongdong, tỉnh Chungcheongbuk, Hàn Quốc

Ngô Thị Phương Lan, Trần Anh Tiến, Hoàng Ngọc Minh Châu*



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

TÓM TẮT

Du lịch nông nghiệp (DLNN) đã được các nước trên thế giới đầu tư phát triển từ khá sớm, có định hướng chiến lược, chính sách rõ ràng và được xem như một nhiệm vụ quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia và địa phương. DLNN tại huyện Yeongdong được phát triển kể từ 2008. Các hoạt động du lịch nông nghiệp tại đây xoay quanh các trải nghiệm như hái nho, ngâm chân với rượu nho, uống rượu vang, tham quan quy trình sản xuất rượu, trải nghiệm đời sống người nông dân địa phương, v.v. Qua quá trình phát triển DLNN, ngành kinh tế địa phương đã vượt qua khủng hoảng kinh tế, đồng thời, nâng vị thế huyện Yeongdong trở thành thủ phủ sản xuất rượu nho nổi tiếng nhất Hàn Quốc và có thương hiệu trên thế giới. Mục tiêu của nghiên cứu này nhằm tìm hiểu kinh nghiệm phát triển du lịch nông nghiệp một số nước trên thế giới, đồng thời, tìm hiểu thực trạng phát triển du lịch nông nghiệp tại Huyện Yeongdong, Hàn Quốc. Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính, với nguồn dữ liệu được thu thập từ sách, bài nghiên cứu học thuật trên tạp chí chuyên ngành và kết hợp khảo sát điển dã, phỏng vấn sâu chính quyền địa phương, các hộ dân và doanh nghiệp tham gia vào hoạt động DLNN tại Huyện Yeongdong, Hàn Quốc. Kết quả nghiên cứu cho thấy hoạt động du lịch nông nghiệp tại Huyện Yeongdong đã có được một số thành công nhất định dưới sự định hướng về chính sách, quản lý của chính quyền địa phương và sự đồng thuận hợp tác của các hộ dân, cộng đồng địa phương.

Từ khóa: du lịch nông nghiệp, du lịch nông thôn, trải nghiệm hoạt động nông nghiệp

ĐẶT VẤN ĐỀ

Con người luôn là một bộ phận không tách rời khỏi thiên nhiên. Cùng với quá trình phát triển kinh tế và tốc độ đô thị hóa ngày càng tăng, con người càng bị chia tách với thiên nhiên. Ngoài ra, tình hình biến đổi khí hậu và môi trường trong những năm gần đây cũng là một trong những nguyên nhân chính hướng các hoạt động của con người có xu hướng trở về gần gũi với thiên nhiên hơn. Các hoạt động du lịch gắn với thiên nhiên, trải nghiệm hoạt động sản xuất nông nghiệp trở nên hấp dẫn, thu hút sự quan tâm của du khách.

Bên cạnh đó, du lịch được biết đến như một lĩnh vực năng động trong sự phát triển kinh tế của mỗi quốc gia. Du lịch tạo ra nguồn thu nhập lớn cho các quốc gia dựa vào sự gia tăng nhanh chóng lượng khách hàng năm. Trong khi đó, nông nghiệp vốn là ngành sản xuất lâu đời, xuất hiện từ khi con người biết nuôi trồng lương thực để tự nuôi sống bản thân. Sự hợp nhất hai lĩnh vực lớn là nông nghiệp và du lịch sẽ tạo nên một loại hình du lịch mới là du lịch nông nghiệp. Ngoài ra, vấn đề phát triển nông thôn hiện nay là một trong những vấn đề quan trọng của các quốc gia trong

việc tăng cường nền kinh tế mất cân bằng giữa đô thị và nông thôn. Du lịch nông nghiệp sẽ thể hiện vai trò hấp dẫn và đóng góp vào việc tạo ra động lực mới cho nông thôn vùng và địa phương. Du lịch nông nghiệp phát triển tạo ra sự kết nối và giao tiếp tích cực giữa cư dân thành thị và nông thôn, làm dịu những tác động tiêu cực của việc gia tăng công việc¹.

Khoảng hơn hai thập kỷ gần đây, du lịch nông nghiệp đã và đang trở thành hiện tượng trên thế giới và được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm. Nhưng nội hàm của khái niệm du lịch nông nghiệp vẫn chưa có sự thống nhất giữa các nhà khoa học. Tuy nhiên, ở mức độ phổ quát và được thừa nhận rộng rãi thì du lịch nông nghiệp được hiểu là việc con người thỏa mãn nhu cầu giải trí và an dưỡng thông qua việc sử dụng, thụ hưởng những giá trị vật chất, tinh thần liên quan đến hoạt động sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, khu vực nông thôn và những truyền thống, tập quán của nền nông nghiệp^{2,3}. Tác giả Surabhi Srivastava cũng đề cập đến mục đích của DLNN là “mang lại cho du khách cơ hội hít thở không khí trong lành, học hỏi về môi trường nông thôn, cưỡi ngựa, thu hoạch trái cây, nuôi động vật, vắt sữa bò và tham gia vào những công việc thực

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

Liên hệ

Hoàng Ngọc Minh Châu, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

Email: hoangngocminhchau@hcmussh.edu.vn

Lịch sử

- Ngày nhận: 17/03/2020
- Ngày chấp nhận: 05/05/2020
- Ngày đăng: 10/6/2020

DOI: 10.32508/stdjssh.v4i2.553



Bản quyền

© ĐHQG Tp.HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



Trích dẫn bài báo này: Lan N T P, Tiến T A, Châu H N M. **Du lịch nông nghiệp – Từ kinh nghiệm ở một số quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới đến sự phát triển tại huyện Yeongdong, tỉnh Chungcheong-buk, Hàn Quốc**. *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.*; 4(2):365-375.

sự của nông trại và mua các sản phẩm trực tiếp từ nông trại”⁴.

”Du lịch nông nghiệp” dùng để chỉ tất cả các hoạt động du lịch và giải trí có liên quan đến nông nghiệp, trồng trọt, thủy sản hoặc các tổ chức kinh doanh nông nghiệp. Mô hình này còn được xem là đồng nghĩa với du lịch nông trại (farm-based tourism)⁵ và là một phần trong nội hàm của khái niệm du lịch nông thôn. Do bởi, khái niệm du lịch nông thôn bao hàm luôn cả du lịch nông nghiệp, như quan điểm của Benard (2012) cho rằng, du lịch nông nghiệp chính là nguồn gốc của du lịch nông thôn⁶ hay du lịch nông nghiệp có thể được xem là một phân khúc trong du lịch nông thôn⁷, vì du lịch nông thôn có tính đa dạng và phức tạp⁸⁻¹⁰, do được diễn ra tại vùng nông thôn, mang chức năng nông thôn, có quy mô nông thôn (thường là quy mô nhỏ) có đặc điểm truyền thống, có kết nối với hộ gia đình, đại diện cho các mô thức phức tạp của môi trường nông thôn, v.v.⁸.

Tại Ý, nơi du lịch nông nghiệp phát triển khá sớm, trong luật quốc gia năm 1985, chính phủ Ý đưa ra định nghĩa về du lịch nông nghiệp. Theo đó, du lịch nông nghiệp được hiểu là những hoạt động chào đón khách du lịch được thực hiện bởi những nhà kinh doanh nông nghiệp và các thành viên trong gia đình của họ, các hoạt động đó phải có liên hệ mật thiết với hoạt động nông nghiệp¹¹. Có thể hiểu rằng với cách định nghĩa này, cho thấy nội hàm của khái niệm du lịch nông nghiệp gồm có 3 yếu tố cơ bản: (1) Hoạt động tại các nông trại phục vụ khách du lịch; (2) Các hoạt động gắn liền với nông nghiệp; (3) Kinh doanh du lịch nông nghiệp được tổ chức và quản lý bởi nông dân và gia đình của họ.

Tại Việt Nam, hiện vẫn chưa có khái niệm chính thức về loại hình du lịch này. Gần đây, ngày 30/03/2018 Tổng cục Du lịch (TCDL) và báo Nông thôn Ngày nay phối hợp tổ chức hội thảo “Định hướng phát triển du lịch nông nghiệp từ góc độ sản phẩm và thị trường”, các đại biểu tham dự có nhiều ý kiến về nội hàm của du lịch nông nghiệp. Tựu chung lại, nội dung chính liên quan đến nội hàm du lịch nông nghiệp được hiểu như: (1) kết hợp giữa du lịch và nông nghiệp; thu hút du khách đến tham quan các hoạt động liên quan đến nông nghiệp; (2) mục đích tăng thu nhập cho nông dân; (3) tạo cho du khách cơ hội giải trí, hoạt động rèn luyện thể lực và tinh thần, gắn gũi với thiên nhiên và trải nghiệm cuộc sống nhà nông; (4) điểm đặc biệt của du lịch nông nghiệp chính là sự kết hợp giữa các giá trị tự nhiên và giá trị văn hóa truyền thống tại khu vực nông thôn. Việc phát triển du lịch nông nghiệp góp phần bảo tồn các di sản văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể cũng như các ngành nghề truyền thống. Theo

đó, nghiên cứu này sẽ sử dụng cái hiểu nội hàm này tại Việt Nam về du lịch nông nghiệp.

Nghiên cứu về du lịch nông nghiệp hiện nay cũng đã có nhiều công trình đề cập đến, đặc biệt là các nghiên cứu ở các nước phát triển thuộc khu vực châu Âu, Bắc Mỹ, hoặc tại Úc và New Zealand, nơi mà loại hình du lịch này ra đời, như nghiên cứu của Fujimoto, I. (1992), của Augustyn (1998), của Jewell và cộng sự (2004), của Topçu (2007), của Pauline Porcaro (2009), của Arroyo (2012), của Galluzzo (2015), của Yang Wen Hua (2011)... Trong số đó, nghiên cứu của Arroyo (2012) chỉ cho rằng khi các hoạt động nông nghiệp suy giảm và không thể giúp người nông dân đảm bảo cuộc sống, họ cần có nhiều hoạt động thay thế hoặc bổ sung, giảm sự lệ thuộc của họ vào các hoạt động nông nghiệp, một trong số đó là thực hành du lịch. Hay nghiên cứu của Galluzzo (2015) phát họa về mối quan hệ giữa du lịch nông thôn và sản phẩm nông nghiệp tại Ý đã chứng minh sự thành công của hình thức trang trại trong việc phát triển du lịch. Hiệu ứng của những sản phẩm nông nghiệp có chất lượng đã thu hút lượng lớn du khách, tạo ra giá trị sinh kế cho người nông dân. Nghiên cứu còn đưa ra điểm mạnh về cơ chế quản lý du lịch nông thôn tại Ý, đó là sự uỷ quyền hành chính và điều hành cho các trang trại, làm cơ sở đánh giá năng lực cạnh tranh lẫn nhau giữa các bên¹². Nghiên cứu của Yang Wen Hua (2011) đã phân tích các cơ hội để phát triển du lịch nông nghiệp của Trùng Khánh. Kết quả nghiên cứu đưa ra các ý tưởng để phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp như (1) Thực hiện chiến lược hội nhập du lịch đô thị - nông thôn, du lịch nông nghiệp và phát triển liên kết du lịch nội thành và ngoại thành, (2) Lấy đô thị làm trung tâm trọng điểm, và dựa vào các tài nguyên du lịch nông thôn để quy hoạch các sản phẩm du lịch thích hợp, (3) Nắm bắt đặc điểm văn hóa khu vực và xây dựng sản phẩm du lịch có tính đặc thù theo văn hóa vùng, (4) Tăng cường vai trò của chính phủ trong việc hướng dẫn, quy định và giám sát các quy hoạch du lịch tổng thể¹³.

Tại một số quốc gia đang phát triển, nghiên cứu về du lịch nông nghiệp ít được các nhà khoa học quan tâm, mặc dù nơi đây có nhiều khu vực nông thôn và dân cư tồn tại đông và đa phần đều làm nông nghiệp¹⁴. Một vài trường hợp nghiên cứu về du lịch nông nghiệp được tiến hành ở một số nước châu Á như Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, như nghiên cứu của Ohe (2008), Choo và Jamal (2009), Gao và cộng sự (2009), v.v.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Khi thực hiện bài viết này, ngoài việc kế thừa các nguồn tài liệu nêu trên, chúng tôi còn triển khai

khảo sát thực địa tại huyện Yeongdong Hàn Quốc từ 10/11/2019 đến 18/11/2019. Trong chuyến khảo sát, nhóm nghiên cứu đã triển khai 1 tọa đàm khoa học và 10 cuộc phỏng vấn sâu với các cơ quan chính quyền địa phương quản lý về nông nghiệp và du lịch, và các hộ dân đang triển khai hoạt động du lịch nông nghiệp. Tọa đàm và các cuộc phỏng vấn sâu được thực hiện bằng tiếng Hàn Quốc, thông qua thông dịch viên tiếng Hàn chuyển ngữ sang tiếng Việt.

Cụ thể, tọa đàm với mục tiêu tìm hiểu về quá trình phát triển và việc triển khai hoạt động DLNN trên địa bàn huyện Yeongdong, được nhóm nghiên cứu đưa ra yêu cầu huyện Yeongdong tổ chức. Theo đó, trong buổi tọa đàm, các bộ phận liên quan và các cán bộ chuyên trách được chủ tịch UBND cử tham gia. Theo danh sách, có: đại diện Huyện Yeongdong; trung tâm kỹ thuật nông nghiệp; cán bộ phụ trách về nông thôn; cán bộ phụ trách về rừng, nông sản thuộc rừng; cán bộ phụ trách về môi trường và hỗ trợ về môi trường; Cán bộ phụ trách về phát triển nguồn nhân lực; Cán bộ phụ trách về tài nguyên nông thôn; Cán bộ phụ trách các vấn đề liên quan đến rượu; Cán bộ phụ trách về phát triển nghiên cứu; Cán bộ phụ trách về máy móc, kỹ thuật nông nghiệp; Cán bộ phụ trách về di dân của Huyện Yeongdong.

Các hộ dân được chọn để phỏng vấn sâu là những hộ sống lâu năm tại địa phương, nhà có vườn trồng nho và sản xuất rượu nho, có triển khai hoạt động đón khách và dịch vụ trải nghiệm như cho khách thưởng thức sản phẩm, tham quan quy trình sản xuất, trò chuyện cùng chủ nhà về sản phẩm, và bán hàng. Những hộ dân này có hiểu biết về lịch sử, quá trình phát triển của huyện và có danh tiếng, giải thưởng về rượu trong quá trình phát triển. Phỏng vấn sâu những hộ này sẽ giúp cho nhóm nghiên cứu có cái nhìn đầy đủ về hoạt động du lịch nông nghiệp tại huyện Yeongdong. Ngoài ra, huyện còn giới thiệu nhóm nghiên cứu đến khảo sát các khu chức năng có liên quan đến hoạt động trải nghiệm du lịch nông nghiệp như khu du lịch Wine Tunnel, làng trải nghiệm nông nghiệp, làng trải nghiệm văn hoá địa phương, v.v. Nhờ đó, chúng tôi có được nguồn tài liệu khảo sát thực tế để thực hiện bài viết này với hai nội dung chính là: 1) *Trình bày kinh nghiệm phát triển du lịch nông nghiệp ở một số quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới*, và đặc biệt là 2) *trình bày quá trình hình thành và phát triển du lịch nông nghiệp ở huyện Yeongdong, tỉnh Chungcheong của Hàn Quốc*.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

Kinh nghiệm phát triển du lịch nông nghiệp ở một số quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới

Ba Lan

Ở Ba Lan, các cơ sở du lịch nông nghiệp đã bắt đầu trở thành một yếu tố phát triển du lịch nông thôn vào những năm 1990 theo chính sách phát triển du lịch nông thôn của chính phủ Ba Lan và chính sách quốc gia hỗ trợ nông thôn. Ý tưởng về các lợi ích từ du lịch nông thôn/du lịch nông nghiệp được phát triển vì các điều kiện của việc không cho phép cạnh tranh kinh tế trong nền kinh tế mới sau khi gia nhập khối EU. Tại đây, du lịch nông nghiệp và du lịch nông thôn được thực hiện ở các vùng núi, các khu vực ven biển và vùng lân cận của hồ, sông và rừng.

Ba khu vực dẫn đầu trong phát triển du lịch nông nghiệp ở Ba Lan là vùng Malopolskie với 3433 cơ sở du lịch nông nghiệp và nông thôn; Vùng Warminko-mazurskie có 2500 cơ sở và Vùng Pomorskie có 2392 cơ sở. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ba Lan ước tính tổng số trang trại du lịch nông nghiệp, du lịch nông thôn và nhà ở du lịch sinh thái vào năm 2002 là 13.154 đơn vị, bao gồm 137.164 giường có sức chứa 960132 khách thăm¹⁵. Theo Augustyn (1998), Jewell và cộng sự. (2004) và Topçu (2007), các yếu tố tích cực và tiêu cực của chiến lược du lịch nông nghiệp ở Ba Lan được kể đến như Bảng 1.

Theo Bảng 1, có nhiều yếu tố tác động tích cực và tác động tiêu cực đến chiến lược du lịch nông nghiệp. Có thể nhận thấy điểm quan trọng là các yếu tố được xuất hiện ngay từ quá trình lập chiến lược cho đến các giai đoạn xác định hoạt động cụ thể, các công cụ kỹ thuật tham vấn cộng đồng. Tất cả các vấn đề trên đều cần dựa trên sự liên kết hợp tác các tổ chức khác nhau, chính quyền các cấp, và sự tham gia của cộng đồng địa phương nhằm đưa ra các quyết định liên quan đến phát triển du lịch nông nghiệp và du lịch nông thôn.

Vùng lãnh thổ Đài Loan

Đài Loan đã đưa mô hình du lịch nông nghiệp vào phục vụ khách du lịch từ những năm 80 của thế kỷ 20 (Lee, 2005)¹⁹. Đến đầu những năm 2000, Chính quyền Đài Loan quyết định quy hoạch hơn 30 khu vực để phát triển du lịch nông nghiệp (đến nay đã hơn 38 khu) với mục tiêu phát triển thành một ngành kinh tế mới, tạo ra thu nhập tốt cho người nông dân, bảo vệ tính đa dạng của nền kinh tế và lý do quan trọng nhất là nhằm bảo vệ nền nông nghiệp có lịch sử hàng trăm năm của Đài Loan. Các khu vực quy hoạch du lịch nông nghiệp được xây dựng dựa trên nền tảng cụm kinh tế. Từ đó, các trang trại du lịch tư nhân có điều kiện phát triển, tạo thành làn sóng du lịch nông

Bảng 1: Các yếu tố tác động tích cực và tiêu cực của chiến lược du lịch nông nghiệp ở Ba Lan¹⁶⁻¹⁸

Các yếu tố tác động tích cực đến du lịch nông nghiệp, du lịch ở vùng nông thôn	Các yếu tố tác động tiêu cực đến du lịch nông nghiệp, du lịch ở vùng nông thôn
<ol style="list-style-type: none"> 1. Sự tham gia và hợp tác với các tổ chức, nhà nước trong quá trình xây dựng chiến lược. 2. Xác định các hoạt động du lịch nông nghiệp, du lịch trong khu vực nông thôn nhằm bảo tồn di sản văn hóa và môi trường của họ. 3. Hỗ trợ cho các cấp chính quyền thấp hơn để phát triển các chiến lược phát triển của riêng địa phương, phù hợp với chiến lược quốc gia. 4. Bao gồm du lịch nông nghiệp trong quy hoạch sử dụng đất. 5. Sự phát triển của các công cụ, kỹ thuật tham vấn cộng đồng nhằm lôi kéo các bên liên quan khác nhau đưa ra các quyết định liên quan đến phát triển du lịch nông nghiệp và du lịch nông thôn. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thiếu các nghiên cứu về các tác động môi trường, văn hóa và kinh tế của phát triển du lịch nông nghiệp trước khi lựa chọn các khu vực phát triển du lịch nông nghiệp. 2. Thiếu sự phát triển các mô hình cho các cấp độ thích ứng khác nhau của sự phát triển du lịch nông nghiệp (ví dụ: sức chứa [1] của địa phương, sức chứa của cơ sở cung cấp dịch vụ) và các chỉ số kinh tế bền vững (ví dụ: thu nhập bền vững). 3. Thiếu các tiêu chuẩn và quy định để đánh giá tác động môi trường và văn hóa; giám sát và kiểm toán các dự án phát triển du lịch hiện có và dự án du lịch được đề xuất. 4. Thiếu hệ thống kế toán môi trường [2] cho du lịch nông nghiệp. 5. Thiếu sự tham gia của cộng đồng địa phương và tất cả các nhà cung cấp dịch vụ du lịch trong việc đưa ra các quyết định liên quan đến phát triển du lịch nông nghiệp. 6. Thiếu đại diện của người dân bản địa trong ban cố vấn phát triển du lịch nông nghiệp tại địa phương. 7. Thiếu các chương trình giáo dục và nhận thức về các vấn đề phát triển nông thôn bền vững, mà trọng tâm được đặt vào tác động kinh tế trong quá trình phát triển du lịch nông nghiệp.

[1] Sức chứa: “carying capacities”

[2] Hệ thống kế toán môi trường: “environmental accounting systems”.

ng nghiệp ở Đài Loan. Xu hướng du lịch nông nghiệp giúp nông dân chuyển đổi từ mô hình nông nghiệp truyền thống sang mô hình nông nghiệp kết hợp giải trí¹⁹.

Đài Loan xác định chủ thể của loại hình du lịch nông nghiệp là chăn nuôi, nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản. Mô hình du lịch nông nghiệp tổng hợp các sản phẩm nông nghiệp (chè, gạo, hoa, trái cây, rau, cá, gia súc) để phát triển thành du lịch nông nghiệp theo chủ đề, nhằm thúc đẩy du lịch nông nghiệp trở thành một mô hình sống xanh kiểu mẫu, cùng với các chức năng giải trí nghỉ dưỡng, du lịch hồi phục sức khỏe, giáo dục di sản, bảo tồn văn hoá, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế, v.v.

Hiện nay, du lịch nông nghiệp tại Đài Loan được chia thành các khu thắng cảnh và điểm sản xuất nông nghiệp. Điểm sản xuất nông nghiệp trọng điểm gồm 36 nông trường (bao gồm nông trường chăn nuôi). Các trang trại đơn giản cung cấp cho du khách những hoạt động trải nghiệm nông nghiệp.

Nhật Bản

Một trong những quốc gia công nghiệp phát triển nhất thế giới nhưng cũng là nơi có nền nông nghiệp phát triển, có nhiều sáng tạo trong việc khai thác sản phẩm nông nghiệp trong phát triển du lịch ở các khu

vực nông thôn và miền núi. Một trong những điển hình đó là thị trấn Yufuin thuộc tỉnh Oita, nằm trên quần đảo Kyushu, Nhật Bản²⁰.

Từ năm 1979, tại tỉnh Oita, Nhật Bản đã hình thành và phát triển phong trào mỗi làng một sản phẩm OVOP (One Village One Product). Người khởi xướng phong trào này là tiến sĩ Morihiko Hiramatsu, khi ấy là tỉnh trưởng Oita và hiện tại là Chủ tịch Hiệp hội Xúc tiến phát triển mỗi làng một sản phẩm Oita. Có ba nguyên tắc chính của phong trào OVOP được đặt ra là: Địa phương hóa rồi hướng tới toàn cầu; tự chủ, tự lập, nỗ lực sáng tạo; phát triển nguồn nhân lực. Trong đó, chính quyền địa phương đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ kỹ thuật, quảng bá, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm²¹.

Cuối những năm 70 của thế kỷ XX, nông dân Nhật Bản đã nhận thấy cần thiết phải có sự thay đổi trong phát triển kinh tế địa phương. Họ đã xác định các yếu tố để phát triển du lịch của Yufuin là sự kết hợp của sản phẩm nông nghiệp, phong cảnh nông thôn và nước khoáng nóng. Về phát triển các sản phẩm du lịch, người dân cố gắng gắn du lịch với hoạt động sản xuất nông nghiệp và phong cảnh làng quê như tour đạp xe thăm đồng và hái cà chua vào buổi sáng, tour du lịch thăm cánh đồng bằng tàu hỏa, v.v.²². Ngoài ra, họ cũng ý thức bảo tồn các yếu tố truyền thống,

gọi lại ký ức cho du khách về cuộc sống nông nghiệp ngày xưa. Sau đó, họ xây dựng quy hoạch phát triển, quy chế quản lý và phát triển du lịch địa phương và thành lập Hội đồng quản lý du lịch, thường xuyên tổ chức các buổi trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm quản lý. Họ cũng chú trọng xây dựng và phát triển thương hiệu địa phương, tạo sự khác biệt cho điểm đến. Các sản phẩm gắn logo do người dân địa phương tự sản xuất. Trong làng sẽ sử dụng các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ do chính địa phương sản xuất, hạn chế tối đa việc nhập khẩu²².

Để phục vụ khách, người dân địa phương khôi phục, bảo tồn các món ăn truyền thống của Yufuin và sáng tạo ra các món ăn mới, sử dụng tối đa nguyên liệu từ các sản phẩm nông nghiệp, làm phong phú thêm trải nghiệm cho khách du lịch.

Bên cạnh đó, Nhật Bản còn xem du lịch ở vùng nông thôn như là phương thức để phục hồi cộng đồng nông thôn; giúp khẳng định lại vai trò của người phụ nữ ở nông thôn vì hoạt động này người phụ nữ trong gia đình có thể đảm đương chính yếu, giúp cho người phụ nữ ở nông thôn có thêm thu nhập và trở nên độc lập; Nhật Bản đối mặt với các vấn đề nghiêm trọng như suy thoái, già hóa dân số nông thôn và trì trệ nền kinh tế nông thôn, người nông dân đang nỗ lực để hồi sinh cộng đồng nông thôn của họ, hợp tác với chính quyền địa phương. Trước tình hình đó, Bộ Nông nghiệp Nhật Bản, cũng như nhiều chính quyền địa phương, đã xem xét chính sách của chính phủ liên quan đến du lịch ở vùng nông thôn nói chung, và du lịch nông nghiệp nói riêng²³.

Hàn Quốc

Chương trình nông trại du lịch của Hàn Quốc ra đời từ 1984 do Bộ Nông lâm điều hành nhằm hỗ trợ các hoạt động du lịch theo mô hình nông trại du lịch và các quán trọ nông trại với sự phối hợp của Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ, Bộ Nông Lâm, Bộ Hải vụ và Ngư nghiệp, Cơ quan quản lý Phát triển Nông thôn và Trung tâm Dịch vụ Lâm nghiệp Hàn Quốc. Năm 1994, chính phủ Hàn Quốc thực hiện dự án về du lịch nông nghiệp với mục tiêu tăng thu nhập cho nông dân, loại hình phục vụ cơ bản là nghỉ dưỡng ở các trang trại do người nông dân làm chủ. Năm 2002, Bộ Nông lâm Hàn Quốc tiếp tục triển khai tiếp 2000 dự án về phát triển du lịch nông thôn trên đất nước này²⁴.

Tóm lại, qua xem xét kinh nghiệm phát triển du lịch nông nghiệp tại một số quốc gia và vùng lãnh thổ nêu trên, có thể thấy, DLNN là cần thiết trong bối cảnh hiện nay được các nước trên thế giới đầu tư phát triển từ khá sớm, có định hướng chiến lược, chính sách rõ

ràng và được xem như một nhiệm vụ quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ngành du lịch, đặc biệt là du lịch nông nghiệp đã và đang có vai trò quan trọng đem đến nhiều lợi ích về kinh tế - xã hội của người dân vùng nông thôn, góp phần quan trọng trong định hướng phát triển bền vững của nông thôn.

Quá trình hình thành và phát triển du lịch nông nghiệp ở huyện Yeongdong, tỉnh Chungcheongbuk, Hàn Quốc

Bối cảnh

Yeongdong (Yeongdong-gun) là một huyện của tỉnh Chungcheong Bắc thuộc miền Trung của Hàn Quốc, có diện tích 845,01 km², dân số vào năm 2019 ước tính khoảng 50.000 người (Hình 1).

Nằm xen giữa địa hình gồ ghề của dãy Sobaek và đèo Chupungnyeong, huyện Yeongdong luôn tràn ngập ánh nắng mặt trời và phong phú các loại trái cây thơm ngon vào các mùa như: nho vào mùa hè, táo vào mùa thu và hồng khô vào mùa đông... Trong đó, nho của huyện Yeongdong được xem là loại trái cây ngon và nổi tiếng nhất tại đây, vì có hàm lượng đường cao, rất phù hợp cho việc làm rượu. Huyện Yeongdong có những nhà máy rượu vang danh tiếng nhất Hàn Quốc như Wine Korea, Country Wine, v.v. nên được rất nhiều du khách đến tham quan. (Nguồn: huyện Yeongdong).

Hàng năm, trung bình lượng khách du lịch đến tham quan tại huyện Yeongdong vào khoảng 120.000 lượt, bao gồm cả khách trong nước và khách quốc tế. Thường khách đi tour trong ngày, trải nghiệm hoạt động rồi quay về (Nguồn: huyện Yeongdong).

Sự ra đời và phát triển ngành du lịch nông nghiệp tại huyện Yeongdong

Du lịch nông nghiệp tại Huyện Yeongdong được bắt đầu vào những năm 1990s. Lúc này, các hộ dân có vườn cây ăn trái (nho, hồng, v.v.) mở cửa cho du khách vào tham quan. Tuy nhiên, hoạt động du lịch nông nghiệp này thất bại. Thất bại cả về 2 khía cạnh, nông nghiệp và du lịch. Về khía cạnh nông nghiệp, khi nhà vườn mở cửa cho khách vào tham quan, đã làm ảnh hưởng đến sinh thái vườn, đất trồng cây và bộ rễ cây, dẫn đến làm hư hại vườn cây và sự phát triển của sinh thái vườn. Trong khi đó, khách du lịch vào tham quan chụp ảnh lại cảm thấy nhàm chán, nên về mặt trải nghiệm, cách tổ chức dịch vụ này không thỏa mãn hết nhu cầu của du khách. Vì thế, bước đầu của hoạt động du lịch nông nghiệp tại Yeongdong không được phát triển khởi sắc. Đến sau năm 2008, mô hình du lịch nông nghiệp gắn với rượu được sự đồng thuận



Hình 1: Huyện Yeongdong, tỉnh Chungcheongbuk, Hàn Quốc^a

^aNguồn: website huyện Yeongdong

và triển khai tại địa phương (Nguồn: tổng hợp từ tọa đàm và phỏng vấn sâu).

Mô hình này được khởi sự từ sự kết hợp ý tưởng của chủ tịch huyện Yeongdong lúc bấy giờ. Ông đã chủ động trao đổi kế hoạch xây dựng mô hình với các hộ dân nhằm vực dậy nền nông nghiệp của địa phương, trong đó ông đề xuất thêm giải pháp bảo quản trái cây để các hộ dân có thể tăng thu nhập. Từ đó, ý tưởng làm rượu đặc sản địa phương, mang thương hiệu Yeongdong ra đời (theo kết quả phỏng vấn sâu chủ tịch huyện Yeongdong và giám đốc công ty rượu Korea Wine). Từ ý tưởng đó, toàn huyện Yeongdong đã phát động phong trào, tuyên truyền và triển khai kế hoạch, chính sách khuyến khích người dân tham gia. Huyện Yeongdong phát động việc học hỏi về cách làm rượu, hỗ trợ các khóa đào tạo về vận hành hoạt động cho hộ dân. Tiếp đến, Huyện hỗ trợ máy móc thiết bị. Trong quá trình thực hiện, vận hành, lãnh đạo huyện Yeongdong luôn đồng hành, hỗ trợ nông dân kịp thời, giúp người dân vừa phát triển nông nghiệp, vừa phát triển du lịch (nguồn: huyện Yeongdong và kết quả phỏng vấn sâu).

Huyện đã thành công khi vực dậy nền kinh tế địa phương sau năm 2008 bằng cách chuyển đổi hình thức từ cây nông nghiệp truyền thống sang trồng nho nhằm sản xuất rượu nho. Việc chuyển đổi này đòi hỏi đi kèm với các chính sách nhất quán, và quyết tâm của chính quyền, của cộng đồng địa phương. Kết quả tính toán cho thấy, sau 10 năm, cả nước Hàn Quốc có khoảng 90 giấy phép sản xuất rượu; trong đó, huyện Yeongdong đã chiếm gần 50% giấy phép và được xem là thủ phủ sản xuất rượu nho lớn nhất Hàn Quốc với thương hiệu được thị trường trong nước ưa chuộng và thị trường quốc tế công nhận (Nguồn: Huyện Yeongdong). Theo đó, hoạt động du lịch nông nghiệp cũng được phát triển theo hướng phát triển của ngành rượu

nho và một số loại hình khác tại huyện Yeongdong này.

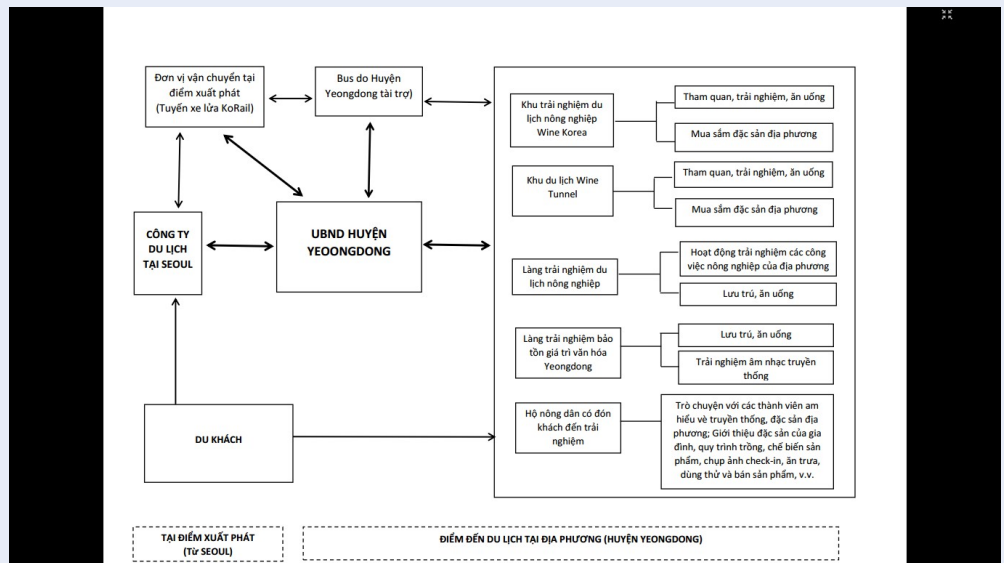
Mô hình hoạt động du lịch nông nghiệp tại Huyện Yeongdong, Hàn Quốc

Theo Hình 2 cho thấy, hoạt động du lịch nông nghiệp tại Huyện Yeongdong được triển khai và vận hành thông qua sự liên kết các đối tác cung ứng các dịch vụ du lịch cho du khách (Nguồn: tổng hợp từ phỏng vấn sâu).

Du khách đặt chương trình tour tại Seoul thông qua công ty du lịch tại đây. Công ty du lịch ở Seoul do huyện Yeongdong chỉ định và Huyện cũng liên kết với tuyến xe lửa KoRail để đưa du khách đến địa phương. Tuyến xe lửa này được vận hành 2 lần trong tuần, vào thứ ba và thứ bảy. Khi xe lửa đến huyện Yeongdong, tại đây sẽ có xe bus địa phương đưa du khách đến các điểm tham quan trải nghiệm. Xe bus này do Huyện tài trợ, miễn phí cho du khách mua tour (Nguồn: kết quả phỏng vấn sâu).

Tại điểm đến, du khách tham gia vào DLNN như tham quan trải nghiệm nơi trồng nho và làm rượu vang tham quan tại Làng trải nghiệm DLNN. Nơi tham quan trải nghiệm trồng nho và rượu vang do chính các nhà nông dân vận hành). Tại đây, du khách có thể hái nho, ngâm chân trong rượu nho, tham quan quy trình làm rượu, thử rượu, v.v. Một số nơi ở đây còn phát triển và hoạt động như mô hình một doanh nghiệp để chuyên môn hóa dịch vụ du lịch cho du khách, như khu trải nghiệm du lịch nông nghiệp Wine Korea, Khu du lịch Wine Tunnel... Tại các điểm này đều phục vụ bữa ăn trưa cho du khách hoặc có nhà hàng để du khách đặt ăn. Một số điểm đến cũng có nhà hàng để du khách ăn uống khi tham quan trải nghiệm (Nguồn: kết quả phỏng vấn sâu).

Theo Hình 2, các chủ thể liên quan đến hoạt động du lịch nông nghiệp tại huyện Yeongdong bao gồm:



Hình 2: Sơ đồ vận hành hoạt động du lịch nông nghiệp tại Huyện Yeongdong, Hàn Quốc^a

^aNguồn: tổng hợp từ kết quả khảo sát 11/2019 của nhóm nghiên cứu tại Yeongdong



Hình 3: Chủ hộ gia đình Country Wine^a

^aNguồn: khảo sát của nhóm nghiên cứu 11/2019



Hình 4: Doanh nghiệp rượu Korea Wine^a

^aNguồn: khảo sát của nhóm nghiên cứu 11/2019

chính quyền địa phương, công ty du lịch, các hộ dân có đón khách đến trải nghiệm hoạt động nông nghiệp của gia đình, làng trải nghiệm hoạt động du lịch nông nghiệp, khu du lịch Wine Tunnel, làng trải nghiệm văn hóa âm nhạc truyền thống Hàn Quốc v.v. Trong đó:

- *Chính quyền địa phương*, cụ thể là huyện Yeongdong, được xem là chủ thể đề xuất chủ trương, thúc đẩy các bên liên quan hành động, đưa ra các chính sách phù hợp và cơ chế để các bộ phận khác và các bên liên quan cùng phối hợp. Giai đoạn đầu, huyện Yeongdong đầu tư 100 triệu won để xây dựng tuyến xe lửa Wine Train, khai thác chương trình tour trải nghiệm cho khách từ Seoul đến Yeongdong. Ban quản lý công ty Wine

Train này bao gồm: huyện Yeongdong, tổng công ty đường sắt KoRail, và công ty du lịch tại Seoul. Bên cạnh đó, huyện Yeongdong hỗ trợ đào tạo nhóm lãnh đạo (leader team), các khóa huấn luyện tập huấn về kỹ năng phục vụ du khách. Huyện Yeongdong giúp vốn cho các hộ khởi nghiệp sản xuất rượu. Trong quá trình vận hành, Huyện cũng hỗ trợ về vật tư và kỹ thuật nông nghiệp (thùng, chậu, v.v.); hỗ trợ các khóa đào tạo chuyên môn, cung cấp kinh phí, công cụ cho nông dân sản xuất. Hàng năm, Huyện tổ chức Festival trái cây/ nông sản địa phương, Festival rượu,... Đây là hình thức để quảng cáo sản phẩm du lịch địa phương và quảng bá du lịch nông nghiệp. Huyện Yeongdong

còn hỗ trợ các hộ dân tham gia các sự kiện ở các địa phương khác nhằm quảng bá du lịch và bán sản phẩm địa phương. Theo sơ đồ 2, vai trò huyện Yeongdong như một đầu mối chính, xây dựng chính sách, quản lý và điều phối hoạt động du lịch nông nghiệp tại Huyện (Nguồn: kết quả phỏng vấn sâu).

- *Doanh nghiệp du lịch* có vai trò xúc tiến các chương trình tour từ Seoul đến Yeongdong và các hãng vận chuyển phụ trợ cùng phối hợp như xây dựng tuyến xe lửa rail train đi tour từ Seoul đến Yeongdong, xe bus du lịch địa phương đón khách và chuyên chở khách đến các điểm du lịch, các hộ gia đình cung cấp dịch vụ du lịch (Nguồn: kết quả phỏng vấn sâu).

- *Hộ gia đình* có vai trò làm tốt các công việc như: trồng nho, trồng hồng, trồng táo, v.v. và sản xuất rượu nho. Đồng thời, trang hoàng căn nhà của họ thành không gian đón khách và không gian trải nghiệm sản phẩm nông nghiệp do mình làm ra. Người chủ gia đình tự đào tạo các kỹ năng đón khách, phục vụ khách, nắm bắt nhu cầu khách, theo đó, cung cấp sản phẩm du lịch cho phù hợp với tâm lý khách (Nguồn: kết quả khảo sát).

- *Làng trải nghiệm du lịch nông nghiệp* do Huyện thành lập. Tại khu nhà trung tâm của làng thường xuyên diễn ra các hoạt động như: dạy nấu ăn, chơi trò chơi,... Các hộ dân được huy động đến để hướng dẫn cho du khách. Còn các hoạt động thăm vườn, du khách sẽ được đi tham quan trực tiếp tại nhà dân khi đó, tùy vào mùa vụ và tình trạng vườn cây của hộ dân, Ban quản lý sẽ lựa chọn và được du khách đến cho phù hợp. Làng trải nghiệm hoạt động nông nghiệp có diện tích rất lớn, giống như một khu vực được quy hoạch cho hoạt động sản xuất nông nghiệp chung. Các hộ dân với đất vườn sẵn có trong khu vực được khuyến khích tham gia vào làng để cùng có các hoạt động chung. Hiện tại, cán bộ BQL của làng là một nam giới lớn tuổi, do các hộ dân bầu nên. Người có kỹ năng và tâm huyết, có tài giao tiếp và kể những câu chuyện thú vị thu hút du khách. Làng có khu lưu trú dành cho du khách ở lại. Hoạt động quảng bá được thông qua website homepage của làng, website của UBND, của Sở Giáo dục tỉnh, v.v. (Nguồn: kết quả phỏng vấn sâu)

- *Khu du lịch Yeongdong Wine Tunnel* rộng 77.950 m², dự kiến được hoàn thiện vào 2021. Tổng giá trị đầu tư là 267 tỷ won. Trong đó, 140 tỷ won do huyện Yeongdong cung cấp, còn lại 127 tỷ won do cổ đông (người dân) góp vốn. Khu này với chức năng như một Bảo tàng về rượu, trưng bày, giới thiệu lịch sử về rượu Yeongdong cũng như lịch sử các loại rượu nổi tiếng trên thế giới. Giới thiệu quy trình sản xuất rượu và các sản phẩm rượu địa phương. Ngoài ra, còn có các hoạt động khác như thử rượu, giải trí, chụp hình, giới

thiệu lịch sử văn hóa địa phương, nhà hàng ẩm thực, bán đặc sản địa phương, hàng lưu niệm, v.v. (Nguồn: huyện Yeongdong & kết quả khảo sát)

- *Làng trải nghiệm văn hóa nhạc truyền thống Hàn Quốc* được thành lập năm 2015. Tại đây, du khách trải nghiệm và thực hành nhạc cụ truyền thống địa phương. Làng có khu phòng nghỉ, lưu trú cho du khách với 43 phòng, sức chứa 200 khách. Hoạt động quảng bá của làng thông qua website của Huyện Yeongdong, facebook, thông tin trên xe lửa Wine Train, v.v. Các nghệ nhân, nhà biểu diễn của làng được Huyện Yeongdong trả lương (Nguồn: kết quả phỏng vấn sâu)

Thông qua mô hình vận hành nêu trên, các chủ thể tại địa phương có được lợi ích khi tham gia vào hoạt động du lịch nông nghiệp. Đó chính là phần lợi nhuận được chia sẻ thông qua liên kết với công ty du lịch. Ngoài ra, thông qua hoạt động trải nghiệm tại điểm đến, du khách sẽ mua đặc sản địa phương. Bên cạnh đó, nền tảng chính yếu các các nông hộ ở địa phương là hoạt động nông nghiệp, thông qua sự gắn kết với du lịch, hộ dân tăng thêm nguồn thu đáng kể và xúc tiến việc tăng doanh thu sản phẩm nông nghiệp. Hộ dân còn tìm thấy nhiều sức sống và vui hơn khi có khách đến tham quan gia đình. Giúp cho hoạt động nông nghiệp khởi sắc thêm theo hướng rất tích cực.

Dựa vào sơ đồ 2, kết quả cho thấy các chủ thể đều có vai trò quan trọng trong việc triển khai hoạt động DLNN tại huyện Yeongdong trong đó, Huyện đứng vị trí trung tâm, là trung gian quan trọng giữa thị trường khách bên ngoài và địa phương, thiết lập và triển khai cơ chế vận hành và kết nối các chủ thể có liên quan trong quá trình hoạt động DLNN.

Với kết quả nghiên cứu trên cho thấy, sự liên kết các chủ thể liên quan rất quan trọng và chính sự cùng đồng lòng, nhất quán với đường lối chính sách của Huyện là một trong những yếu tố thành công trong việc triển khai hoạt động DLNN tại huyện Yeongdong.

Thảo luận

Nghiên cứu này nhằm tìm hiểu thực trạng phát triển DLNN tại Huyện Yeongdong. Qua quá trình phân tích, kết quả cho thấy DLNN được triển khai hiệu quả khi có sự phối hợp liên kết giữa các bên liên quan với một định hướng chiến lược hợp lý. Kết quả này cũng tương đồng với các nghiên cứu trước đây như của Timothy (1998), Augustyn (1998); Jewell, và cộng sự. (2004); Topcu, (2007), Bilgen và cộng sự (2014), Cameron và cộng sự (2001), v.v.. Cụ thể, Timothy (1998) và Bilgen và cộng sự (2014) nhấn mạnh yêu cầu để thành công trong du lịch nông nghiệp tại một khu

vực đòi hỏi nỗ lực phối hợp giữa các cơ quan chính phủ, giữa các cấp chính quyền khác nhau, giữa các chính quyền ở các cấp hành chính và giữa khu vực tư nhân và công cộng^{25,26}. Augustyn (1998), Jewell, và cộng sự. (2004), và Topçu, (2007) trong nghiên cứu của mình cũng đã nêu ra yếu tố tác động tích cực đến sự thành công của DLNN là sự liên kết, tham gia của các bên liên quan và sự tham gia của cộng đồng địa phương. Sự thành công trong hoạt động du lịch nông nghiệp không phải là sự ngẫu nhiên hay chỉ đến từ sự cố gắng của bất kỳ cá nhân hay tập thể nào mà nó còn đến từ sự liên kết của nhiều bên liên quan, khai thác hiệu quả những giá trị du lịch và giá trị nông nghiệp của vùng nông thôn và người nông dân¹⁶⁻¹⁸.

Về vai trò của chính quyền địa phương, Cameron và cộng sự (2001) cũng đã cho rằng chính quyền địa phương đóng vai trò quan trọng trong phát triển du lịch bền vững thông qua hai nhiệm vụ chính, thứ nhất là tạo môi trường thuận lợi cho du lịch phát triển và thứ hai là thiết lập cơ chế quản lý hoạt động du lịch hiệu quả²⁷. Trường hợp nghiên cứu tại Huyện Yeongdong, tỉnh Chungcheongbuk, Hàn Quốc, kết quả cho thấy, sự liên kết các chủ thể liên quan và sự cùng đồng lòng, nhất quán với đường lối chính sách của Huyện là một trong những yếu tố quan trọng trong việc triển khai hoạt động DLNN. Trong đó, vai trò chính quyền địa phương là Huyện Yeongdong đứng vị trí trung tâm (theo sơ đồ 2), là trung gian quan trọng giữa thị trường khách bên ngoài và địa phương, và thiết lập và triển khai cơ chế vận hành và kết nối các chủ thể có liên quan trong quá trình hoạt động DLNN.

Bên cạnh đó, huyện Yeongdong đã thành công khi chọn đúng sản phẩm nông nghiệp đặc thù của địa phương để phát triển DLNN. Trong xây dựng sản phẩm du lịch nông nghiệp, tính đặc thù là một điểm mấu chốt. Sản phẩm du lịch đặc thù là những sản phẩm có được yếu tố hấp dẫn, độc đáo, nguyên bản và đại diện về tài nguyên du lịch cho một lãnh thổ/điểm đến du lịch, sản phẩm du lịch đặc thù không chỉ hướng tới việc đem lại những trải nghiệm thú vị, độc đáo và sự hài lòng cho du khách mà còn làm tăng tính cạnh tranh của sản phẩm²⁸. Với Yeongdong, phát triển sản phẩm du lịch đặc thù dựa trên sản phẩm nông nghiệp đặc trưng thế mạnh của địa phương được xem như là một trong những yếu tố quyết định đến sự khác biệt, sự thành công trong phát triển DLNN. Ngoài ra, kết quả phát triển DLNN tại Yeongdong cũng đã củng cố thêm nhận định của Topçu và cộng sự (2007), khi nghiên cứu của ông cho rằng du lịch nông nghiệp đóng vai trò là công cụ phát triển nông thôn ở những vùng có nền kinh tế dựa vào nông nghiệp và có tiềm năng phát triển du lịch¹⁸.

Yeongdong đem lại cái nhìn rõ ràng hơn về cách thức phát triển DLNN tại một địa phương, cách thức các bên liên quan cùng liên kết hợp tác đạt mục tiêu đề ra. Nổi bật, vai trò của Huyện Yeongdong đã thể hiện khá rõ nét, cụ thể trong việc đề xướng, xây dựng, nối kết các tổ chức khác nhau để triển khai một cách hiệu quả DLNN tại địa bàn. Mặc dù nghiên cứu cũng đã khái quát được thực trạng DLNN tại Huyện Yeongdong, tuy nhiên, do đặc thù của mỗi vùng, mỗi quốc gia có những tính chất riêng, do vậy, cần có thêm nhiều công trình nghiên cứu, ở nhiều địa bàn khác nhau để có thể hiểu rõ hơn và toàn diện hơn về vấn đề phát triển DLNN.

KẾT LUẬN

Du lịch nông nghiệp (DLNN) đã được các nước trên thế giới đầu tư phát triển từ khá sớm, có định hướng chiến lược, chính sách rõ ràng và được xem như một nhiệm vụ quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia và địa phương. Ngành du lịch, đặc biệt là du lịch nông nghiệp, đã và đang có vai trò quan trọng và đem đến nhiều lợi ích về kinh tế - xã hội của người dân vùng nông thôn, góp phần quan trọng trong định hướng phát triển bền vững của nông thôn. DLNN tại huyện Yeongdong xuất hiện từ những năm 1990s, nhưng tới năm 2008 mới được phát triển và thành công nhất định cho đến ngày nay. DLNN tại huyện Yeongdong được vận hành dưới sự quyết tâm lớn của chính quyền địa phương trong việc chuyển đổi cây trồng, từ cây trồng truyền thống sang trồng nho, từ cung cấp sản phẩm tươi sang ngành sản xuất rượu vang và đi kèm dịch vụ trải nghiệm cho du khách. Huyện Yeongdong với đặc thù sản phẩm nông nghiệp chủ yếu là nho và chính đặc thù này đã đưa nền kinh tế địa phương vượt qua khủng hoảng kinh tế thời kỳ 2008, đồng thời, nâng vị thế huyện Yeongdong trở thành thủ phủ sản xuất rượu nho nổi tiếng nhất Hàn Quốc và trên thế giới. Các hoạt động du lịch nông nghiệp xoay quanh các trải nghiệm như hái nho, ngâm chân với rượu nho, uống rượu vang, tham quan quy trình sản xuất rượu, trải nghiệm đời sống người nông dân địa phương, v.v. rất được du khách đón nhận.

Kết quả nghiên cứu cho thấy hoạt động du lịch nông nghiệp ở huyện Yeongdong đến nay đã có được một số thành công nhất định bởi có sự định hướng tốt về chính sách, về quản lý của chính quyền địa phương và sự đồng thuận hợp tác của các hộ dân, cộng đồng./.

TUYÊN BỐ XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Nhóm tác giả không có xung đột về lợi ích với bất cứ ai liên quan đến việc công bố bài viết này.

TUYÊN BỐ ĐÓNG GÓP CỦA CÁC TÁC GIẢ

- Tác giả Ngô Thị Phương Lan: Hình thành ý tưởng bài viết, thảo luận, duyệt bản thảo.
- Tác giả Trần Anh Tiến: Dẫn dã, thu thập thông tin, phỏng vấn sâu, thảo luận.
- Tác giả Hoàng Ngọc Minh Châu: Dẫn dã, thu thập thông tin, phỏng vấn sâu, thảo luận, viết nội dung.

LỜI CẢM ƠN

Đây là sản phẩm của đề tài cấp Nhà nước "Phát triển chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp tại Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh mới". Mã số: KX.01.52/16-20

ĐÓNG GÓP VỀ MẶT KHOA HỌC CỦA BÀI BÁO

Bài viết đem lại cái nhìn rõ ràng hơn về cách thức phát triển du lịch nông nghiệp tại địa phương, cụ thể là huyện Yeongdong, tỉnh Chungcheongbuk, Hàn Quốc. Du lịch nông nghiệp, khoảng hơn hai thập kỷ gần đây, đã và đang trở thành hiện tượng trên thế giới và được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm. Do vậy, các công trình nghiên cứu về DLNN trở nên là công việc quan trọng, có ý nghĩa đóng góp về mặt lý luận và thực tiễn trong bối cảnh hiện nay. Hoạt động du lịch nông nghiệp tại Huyện Yeongdong đã có được một số thành công nhất định dưới sự định hướng về chính sách, quản lý của chính quyền địa phương và sự đồng thuận hợp tác của các hộ dân, cộng đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dax T, Zhang D, Chen Y. Agritourism Initiatives in the Context of Continuous Out-Migration: Comparative Perspectives for the Alps and Chinese Mountain Regions. *Sustainability*. 2019;11(16):4418.
2. Sznajder M, Przezbórska L, Scrimgeour F. Agritourism. *Cabi*. 2009;.
3. Arroyo C. What is agritourism? Reconciling farmers, residents and extension faculty perspectives. Master of Sciences Thesis, University of Missouri . 2012;.
4. Srivastava S. Agritourism as a strategy for the development of rural areas case study of Dungrajya, Southeast Rajasthan, India. University of Kota. 2016;.
5. Przezborska L. Classification of agri-tourism/rural tourism SMEs in Poland (on the example of the Wielkopolska Region) (No. 724-2016-49219). 2005;.
6. Bernard L. Rural Tourism: an Overview. In: J. Tazim & M. Robinson, The SAGE Handbook of Tourism Studies. SAGE Publications Ltd . 2012;.
7. Wilson S, Fesenmaier D, Fesenmaier J, Es JV. Factor for success in Rural Tourism Development. *Journal of Travel Research*. 2001;40(2):132–138. Available from: DOI:10.1177/004728750104000203.
8. Lane B. What is Rural Tourism? . *Journal of Sustainable Tourism*. 1994;2(1&2):7–21.
9. Hegarty C, Ruddy J. The Role of Rural Tourism Entrepreneurship in Regional Development: Re-inventing a Tourism Destination, TOURISM 50th Anniversary Conference Proceedings. 2002;.
10. Roberts L, Hall D. *Rural Tourism and Recreation: Principles to Practice*. UK, Wallingford, Oxon: CABI Publishing. 2001;.
11. Porcaro P. Agritourism in Italy. International Specialised Skills Institute Inc. Melbourne. 2009;.
12. Galluzzo N. Relationships Between Agritourism And Certified Quality Food In Italian Rural Areas. *Romanian Review of Regional Studies*. 2015;11(1):77–88.
13. Hua YW. Phát triển sản phẩm du lịch nông nghiệp Trưng Khánh dựa trên sự hợp tác giữa thành thị và nông thôn. *Tạp chí Khoa học Nông nghiệp An Huy*. 2011;39(16):9974–9977.
14. Henderson JC. Food tourism reviewed. *British food journal*. 2009;111(4):317–326.
15. Hegarty C, Przezborska L. Rural and agri-tourism as a tool for reorganising rural areas in old and new member states—a comparison study of Ireland and Poland. *International Journal of Tourism Research*. 2005;7(2):63–77.
16. Augustyn M. National strategies for rural tourism development and sustainability: the Polish experience. *Journal of Sustainable Tourism*. 1998;6(3):191–209.
17. Jewell B, Blackman A, Kuilboer A, Hyvonen T, Moscardo G, Foster F. Factors contributing to successful tourism development in peripheral regions. *Journal of Tourism Studies*. 2004;15(1):59.
18. Topçu ED. Agri-tourism: As a new element of country planning. *Basilmamiş Yüksek Lisans Tezi. Ortadoğu Teknik Üniversitesi Fen Bilimleri Enstitüsü, Ankara*. 2007;.
19. Lee MH. Farm tourism cooperation in Taiwan. *Rural tourism and sustainable business*. 2005;p. 201–226.
20. Hashimoto A, Telfer DJ. Developing sustainable partnerships in rural tourism: The case of Oita, Japan. *Journal of Policy Research in Tourism, Leisure and Events*. 2010;2(2):165–183.
21. IPSARD. Xây dựng nông thôn mới từ phong trào "Mỗi làng một sản phẩm. Báo cáo của tổ chức IPSARD. 2011;.
22. Fujimoto I. Lessons from abroad in rural community revitalization: The One Village, One Product movement in Japan. *Community Development Journal*. 1992;27(1):10–20.
23. Arah Y. Rural tourism in Japan: The regeneration of rural communities. *Food & Fertilizer Technology Center*. 1998;.
24. Seong-Woo L, Sou-Yeon N. Agro-tourism as a rural development strategy in Korea. *Journal of Rural Development*. 2005;29(6):67–83.
25. Timothy DJ. Cooperative tourism planning in a developing destination. *Journal of sustainable tourism*. 1998;6(1):52–68.
26. Mete B, Acuner E. A Value Chain Analysis Of Turkish Tourism Sector. *International Journal of Business and Management Studies*. 2014;.
27. Cameron AM, Memon A, Simmons DG, Fairweather JR. Evolving role of local government in promoting sustainable tourism development on the West Coast. 2001;.
28. Lương PT. Phát triển sản phẩm du lịch đặc thù nâng cao sức cạnh tranh của Du lịch Việt Nam. *Tạp chí Du lịch Việt Nam*, số tháng 8/2007. 2007;.

Agricultural tourism – from experience in a number of countries and territories around the world to development in Yeongdong County, Chungcheongbuk Province, South Korea

Ngo Thi Phuong Lan, Tran Anh Tien, Hoang Ngoc Minh Chau*



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

ABSTRACT

Agricultural tourism (DLNN) has been invested and developed by countries around the world since the early days with strategic orientation and clear policies. It is considered an important task in the national and local socio-economic development process. Agriculture tourism in the Yeongdong County has been fostered since 1990s, especially since the year 2008, it has been given special attention to. Through the process of development, local economy develop through the economic crisis, empowering Yeongdong County to become the most famous wine-producing area of Korea and the world. The agricultural tourism activities here include the experience of picking grapes, foot soaking into wine, drinking wine, visiting the wine production process, experiencing local farmers' life, etc. The objective of this research is to understand the experience of developing agricultural tourism in several countries around the world, at the same time, to analyze the situation of agricultural tourism development in Yeongdong County, South Korea. In this paper, qualitative research with data collected from books and research papers in the research fields are used. Field surveys are also applied together with in-depth interviews with local government, local households and companies engaging in the agricultural tourism in Yeongdong district. The results show that agricultural tourism activities in Yeongdong County have achieved certain success under the right policies, management of local governments and the cooperation consensus of the local communities.

Key words: Agricultural tourism, rural tourism, experiencing agricultural activity

The University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

Correspondence

Hoang Ngoc Minh Chau, The University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

Email:
hoangngocminhchau@hcmussh.edu.vn

History

- Received: 17/03/2020
- Accepted: 05/05/2020
- Published: 10/6/2020

DOI : 10.32508/stdjssh.v4i2.553



Copyright

© VNU-HCM Press. This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



Cite this article : Lan N T P, Tien T A, Chau H N M. **Agricultural tourism – from experience in a number of countries and territories around the world to development in Yeongdong County, Chungcheong-buk Province, South Korea.** *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.*; 4(2): 365-375.